

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trong Trường mầm non Diễn Mỹ
Năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON DIỄN MỸ

Căn cứ Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về đạo đức nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 Thông tư ban hành Điều lệ Trường mầm non của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

Căn cứ thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 13/9/2019 của UBND huyện Diễn Châu về việc thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn huyện Diễn Châu;

Căn cứ công văn số: 1135 /PGD&ĐT-CTTT ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Phòng GD&ĐT Diễn Châu; Về việc triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Diễn Châu;

Căn cứ vào tình hình thực tế về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường Mầm Non Diễn Mỹ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Bộ quy tắc ứng xử trong trường mầm non Diễn Mỹ, năm học 2024 - 2025.

Điều 2. Bộ quy tắc ứng xử này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường mầm non Diễn Mỹ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận

- Phòng GD&ĐT Diên Châu
- BGH. CD, ĐTN
- CB, GV, NV
- Lưu HS



Đào Thị Kim Soa

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG MẦM NON DIỄN MỸ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 215/QĐ-MNDM ngày 19 tháng 12 năm 2024)

Chương I

I. QUY ĐỊNH CHUNG.

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng.

1. Quy định này áp dụng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên lao động hợp đồng đang công tác, học sinh, cha mẹ học sinh trong trường mầm non Diễn Mỹ.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên lao động ngoài việc thực hiện quy tắc ứng xử của trường mầm non Diễn Mỹ tại văn bản này còn phải thực hiện nghiêm túc quy chế văn hóa công sở tại trường mầm non Diễn Mỹ (Ban hành kèm theo Quyết định số 150a/QĐ-TrMN, ngày 23 tháng 9 năm 2024)

Điều 2. Mục đích xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử.

1. Điều chỉnh cách ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh trong trường mầm non theo chuẩn mực đạo đức, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non.

2. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

3. Xây dựng chuẩn mực đạo đức về hành vi, ứng xử trên mạng xã hội, giáo dục ý thức, tạo thói quen tích cực trong các hành vi ứng xử của CB, GV, NV, phụ huynh trên mạng xã hội, góp phần xây dựng môi trường mạng an toàn, lành mạnh tại Việt Nam.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong nhà trường đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục.

4. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của cán bộ, giáo viên nhân viên trong nhà trường.

Chương II

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung.

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh trong trường mầm non Diên Nguyên.

2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.

3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

4. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; cha mẹ học sinh và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.

5. Không sử dụng trang phục gây phản cảm.

6. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.

7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái với đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

10. Quy tắc ứng xử chung trên mạng xã hội:

- Quy tắc Tôn trọng, tuân thủ pháp luật: Tuân thủ pháp luật Việt Nam, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Quy tắc Lành mạnh: Hành vi, ứng xử trên mạng xã hội phù hợp với các giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

- Quy tắc An toàn, bảo mật thông tin: Tuân thủ các quy định và hướng dẫn về bảo vệ an toàn và bảo mật thông tin.

- Quy tắc Trách nhiệm: Chịu trách nhiệm về các hành vi, ứng xử trên mạng xã hội; phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý hành vi, nội dung thông tin vi phạm pháp luật.

Điều 5. Ứng xử của cán bộ quản lý trong nhà trường

1. Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ trẻ. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

2. Ứng xử với giáo viên, nhân viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

3. Ứng xử với cha mẹ học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi. Văn minh, lịch sự khi giao tiếp. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Không to tiếng, hách dịch, không nói tục hoặc có thái độ cục cằn...gây căng thẳng, bức xúc, doạ nạt. Công tâm, tận tụy khi thi hành nhiệm vụ. Ưu tiên hỗ trợ giải quyết công việc cho người già, phụ nữ mang thai, nếu đề phụ huynh đến làm việc phải chờ đợi thì cần giải thích rõ các lý do. Phải nhanh chóng, chính xác khi giải quyết công việc. Thấu hiểu, chia sẻ và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho phụ huynh. Tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của phụ huynh trong khi làm nhiệm vụ.

4. Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà. Văn minh, lịch sự khi giao tiếp. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Không to tiếng, hách dịch, không nói tục hoặc có thái độ cục cằn...gây căng thẳng, bức xúc, doạ nạt khách. Không cung cấp tùy tiện các thông tin của nhà trường, của viên chức thuộc trường cho người khác biết (Trừ trường hợp do Hiệu trưởng chỉ thị). Công tâm, tận tụy khi thi hành công vụ. Ưu tiên hỗ trợ giải quyết công việc cho người già, phụ nữ mang thai, nếu đề các cá nhân đến làm việc phải chờ đợi thì cần giải thích rõ các lý do. Phải nhanh chóng, chính xác khi giải quyết công việc. Thấu hiểu, chia sẻ và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho khách.

Điều 6. Ứng xử của giáo viên

1. Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, yêu thương; tôn trọng trẻ, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ trẻ; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của trẻ.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

3. Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

4. Ứng xử với cha mẹ trẻ: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Không to tiếng, không nói tục hoặc có thái độ cục cằn...gây căng thẳng, bức xúc. Thấu hiểu, chia sẻ và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho phụ huynh. Tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của phụ huynh trong khi làm nhiệm vụ.

5. Ứng xử với khách đến trường: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà. Văn minh, lịch sự khi giao tiếp. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Không to tiếng, không nói tục hoặc có thái độ cục cằn...gây căng thẳng, bức xúc.

Điều 7. Ứng xử của nhân viên

1. Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ, không xúc phạm, bạo lực trẻ. Đối xử công bằng, yêu thương trẻ.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên: Thái độ vui vẻ, Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

3. Ứng xử với đồng nghiệp: Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm. Không gây bè phái, không a dua. Yêu thương giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Ứng xử với cha mẹ người học và khách đến cơ sở giáo dục: Thái độ vui vẻ, niềm nở. Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, niềm nở vui vẻ khi giao tiếp. Văn minh, lịch sự khi giao tiếp. Luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Không to tiếng, hách dịch, không nói tục hoặc có thái độ cục cằn...gây căng thẳng, bức xúc, dọa nạt phụ huynh, khách. Không cung cấp tùy tiện các thông tin của nhà trường, của viên chức thuộc trường cho người khác biết (Trừ trường hợp do Hiệu trưởng chỉ thị). Công tâm, tận tụy khi thi hành công vụ. Ưu tiên hỗ trợ giải quyết công việc cho người già, phụ nữ mang thai, nếu để các cá nhân đến làm việc phải chờ đợi thì cần giải thích rõ các lý do. Phải nhanh chóng, chính xác khi giải quyết công việc. Thấu hiểu, chia sẻ và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho phụ huynh, khách.

Điều 8. Ứng xử của học sinh trong nhà trường

1. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Biết chào hỏi lễ phép, kính trọng, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định của nhà trường, không nói tục, nói bậy, không nói ngang, ngắt lời người khác.

2. Ứng xử với bạn bè: Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, gây mất đoàn kết; không bịa đặt, biết chơi cùng nhau và giúp đỡ bạn trong khi chơi.

3. Ứng xử với cha mẹ và người thân: Biết chào hỏi. Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương. Biết quan tâm giúp đỡ cha mẹ và người thân trong gia đình.

4. Ứng xử với khách đến trường: Biết chào hỏi. Tôn trọng, lễ phép, không nói tục, nói bậy, nói ngang. Gần gũi, vui vẻ, niềm nở với khách.

Điều 9. Ứng xử của cha mẹ học sinh.

1. Ứng xử với học sinh: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm. Thái độ vui vẻ, niềm nở.

Điều 10. Ứng xử của khách đến trường và các cơ quan đến giao dịch.

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 11. Ứng xử trong hội họp, sinh hoạt tập thể,

1. Ứng xử trong hội họp, sinh hoạt tập thể.

1.1 Phải nắm được nội dung, chủ đề cuộc họp, hội thảo, hội nghị, chuẩn bị tài liệu và ý kiến phát biểu. Có mặt trước giờ quy định ít nhất 5 phút để ổn định chỗ ngồi và tuân thủ quy định của ban tổ chức điều hành cuộc họp, hội nghị, hội thảo.

1.2. Trong khi họp.

- Tắt điện thoại di động hoặc để ở chế độ rung, không làm ảnh hưởng đến người khác.

- Giữ trật tự, tập trung theo dõi nghe, ghi chép các nội dung cần thiết, không nói chuyện và làm việc riêng, không bỏ về trước khi kết thúc cuộc họp. Không ra vào, đi lại tùy tiện trong phòng họp. Phát biểu ý kiến theo điều hành của chủ tọa hoặc ban tổ chức.

1.3 Kết thúc cuộc họp: Để khách mời, lãnh đạo cấp trên ra trước, không xô đẩy chen lấn, dọn dẹp lại chỗ ngồi (Ghế, ngăn bàn...).

Điều 12. Quy tắc ứng xử cho nhà trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh trên mạng xã hội.

1. Tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản hướng dẫn sử dụng của nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký, tham gia mạng xã hội.

2. Nên sử dụng họ, tên thật cá nhân, tên hiệu thật của nhà trường và đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ để xác thực tên hiệu, địa chỉ trang mạng, đầu mối liên lạc khi tham gia, sử dụng mạng xã hội.

3. Thực hiện biện pháp tự quản lý, bảo mật tài khoản mạng xã hội và nhanh chóng thông báo tới các cơ quan chức năng, nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản nhà trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh bị mất quyền kiểm soát, bị giả mạo, lợi dụng và sử dụng vào mục đích không lành mạnh, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhà trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh.

4. Chia sẻ những thông tin có nguồn chính thống, đáng tin cậy.

5. Có các hành vi, ứng xử phù hợp với những giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống của dân tộc Việt Nam; không sử dụng từ ngữ gây thù hận, kích động bạo lực, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo.

6. Không đăng tải những nội dung vi phạm pháp luật, các thông tin xúc phạm danh dự, nhân phẩm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhà trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; sử dụng ngôn ngữ phản cảm, vi phạm thuần phong mỹ tục; tung tin giả, tin sai sự thật; quảng cáo, kinh doanh dịch vụ trái phép... gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến uy tín, chất lượng giáo dục trong nhà trường.

7. Khuyến khích sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, quảng bá về đất nước - con người, văn hóa tốt đẹp của Việt Nam, chia sẻ thông tin tích cực về chất lượng hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ của nhà trường, những tấm gương người tốt, việc tốt.

8. Vận động người thân trong gia đình, bạn bè, những người xung quanh tham gia giáo dục, bảo vệ trẻ em, trẻ vị thành niên sử dụng mạng xã hội một cách an toàn, lành mạnh.

9. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện nghiêm túc nội quy của nhà trường về việc cung cấp thông tin lên mạng xã hội.

10. Thông báo tới cơ quan Phòng GD&ĐT, UBND Huyện Diễn Châu để kịp thời có hướng xử lý, trả lời, giải quyết khi có những ý kiến, thông tin trái chiều, thông tin vi phạm pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, lĩnh vực quản lý của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

CHƯƠNG III.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14: Trách nhiệm của Ban giám hiệu.

Hiệu trưởng xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường. Quán triệt, tổ chức thực hiện các nội dung của Quy tắc ứng xử, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Công khai Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường tại bảng tin của trường; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt nội dung Bộ Quy tắc ứng xử trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trong công đoàn, đoàn thanh niên.

Kiểm tra giám sát cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện Quy tắc ứng xử; Phê bình, chấn chỉnh việc vi phạm nội dung Quy tắc và kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân thực hiện tốt Quy tắc này.

Tổ chức thực hiện, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử với Phòng GD&ĐT theo định kỳ mỗi năm học.

Điều 15: Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên:

Giáo viên, nhân viên có trách nhiệm thực hiện và vận động các đồng nghiệp, phụ huynh lớp mình quản lý thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc ứng xử. Nếu phát hiện cá nhân vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý, đồng thời phản ánh với Lãnh đạo nhà trường để xử lý tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 16. Hiệu lực thi hành.

Quy định này được thông qua và áp dụng thực hiện kể từ ngày ký quyết định thi hành.

Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh quy định thì sẽ được rà soát, bổ sung hằng năm vào dịp Hội nghị viên chức, người lao động cho phù hợp, mọi sự thay đổi được ban lãnh đạo nhà trường thông qua và Hiệu trưởng quyết định thực hiện.

Các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và khách đến nhà trường đều chịu trách nhiệm thi hành quy định này.

Nơi nhận

- Phòng GD&ĐT Diên Châu
- BGH. CĐ, ĐTN
- CB, GV, NV
- Lưu HS



Đào Thị Kim Soa